

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2024**

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị: đồng

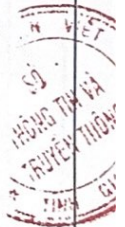
Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
1	Số thu phí, lệ phí	100.000.000	10.250.000	10%	
1.1	Phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản	100.000.000	10.250.000	10%	
2	Số phí, lệ phí nộp NSNN	100.000.000	10.250.000	10%	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>24.674.608.133</b>	<b>1.205.990.134</b>	<b>5%</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính (341)</b>	<b>6.108.685.491</b>	<b>1.145.534.604</b>	<b>19%</b>	
1.1	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (341-13)</b>	<b>4.996.685.491</b>	<b>1.120.185.004</b>	<b>22%</b>	
-	Quản lý hành chính (Chi thường xuyên của Sở)	4.996.685.491	1.120.185.004	22%	
1.2	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (341-12)</b>	<b>1.112.000.000</b>	<b>25.349.600</b>	<b>2%</b>	
-	Trang phục thanh tra	25.000.000	24.969.600	100%	
-	Kinh phí Triển khai kế hoạch ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	1.054.000.000		0%	
-	Kinh phí để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: Nội dung 01. nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng- Nội dung thành phần số 11 (Ngân sách TW) CTMTQG 00498, khoản 341)	25.000.000	380.000	2%	



Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
-	Kinh phí để thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Mã 00477: <i>Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình</i> (Ngân sách TW) (Mã CTMTQG 00477, khoản 341)	8.000.000		0,0%	
2	<b>Chi sự nghiệp Kinh tế (Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ) (314-12)</b>	<b>17.424.000.000</b>	<b>40.824.000</b>	<b>0%</b>	
-	Đội liên ngành phòng chống in lậu	13.000.000		0,0%	
-	Mua Bản tin báo chí viết về Tỉnh Gia Lai	65.000.000	32.500.000	50,00%	
-	Tổ chức lễ phát động Cuộc thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 53 (năm 2024)	8.000.000	8.000.000	100%	
-	Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Gia Lai	74.000.000		0%	
-	Thuê dịch vụ Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai	1.965.000.000	324.000	0%	
-	Thuê Hệ thống Thông tin nguồn cấp tỉnh năm 2024	1.800.000.000		0%	
-	Mua thiết bị thay thế thiết bị tường lửa cũ của Sở Thông tin và Truyền thông	215.000.000		0%	
-	Đầu tư Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai năm 2024	8.965.000.000		0%	
-	Thuê dịch vụ giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung	4.231.000.000		0%	
-	Kinh phí đảm bảo công tác phạt vi phạm hành chính	35.000.000		0%	
-	Kinh phí để thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Mã 00477: <i>Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình</i> (Nguồn Ngân sách Tỉnh)	1.000.000		0%	



Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Kinh phí để thực hiện Chương trình MTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình. Mã 00521: - <i>Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&amp;MN (Ngân sách tỉnh)</i>	23.000.000		0%	
	Kinh phí để thực hiện Chương trình MTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình. Mã 00521: - <i>Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình (Ngân sách TW)</i>	27.000.000		0%	
	Kinh phí để thực hiện Chương trình MTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình. Mã 00521: - <i>Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình (Ngân sách tỉnh)</i>	2.000.000		0%	
3	<b>Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin (Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ) (171-12)</b>	<b>943.000.000</b>	<b>10.631.530</b>	<b>1%</b>	
-	Chi quản lý hoạt động thông tin đối ngoại	366.000.000	10.631.530	3%	
-	Tổ chức tọa đàm kỷ niệm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6) hàng năm	6.000.000		0%	
-	Tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2024	26.000.000		0%	
-	Hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024	167.000.000		0%	





Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Kinh phí để thực hiện Chương trình MTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình. Mã 00521: - <i>Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&amp;MN (Ngân sách TW)</i>	378.000.000		0%	
4	Chuyển nguồn Kp sang năm 2024 các Chương trình mục tiêu Quốc gia	189.922.642	-	0%	
4,1	Chương trình mục tiêu Giảm nghèo bền vững (054, 055)	86.765.600	-	0%	
	- Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình (Mã CTMTQG 00477, khoản 098, nguồn TW bổ sung có mục tiêu năm 2022)	23.765.600		0%	
	- Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình (Mã CTMTQG 00477, khoản 338, nguồn SN kinh tế năm 2022)	3.000.000		0%	
	- Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình (Mã CTMTQG 00477, khoản 338, nguồn SN kinh tế năm 2023)	5.000.000		0%	
	Kinh phí để thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Mã 00477: <i>Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình</i> (Ngân sách TW) (Mã CTMTQG 00477, khoản 341)	55.000.000		0%	
4,2	Chương trình mục tiêu Quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi (057)	103.157.042	-	0%	
	Tiểu dự án 3, dự án 10 (Mã CTMTQG 00521, khoản 338, nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu)	48.000.000		0%	
	Tiểu dự án 3, dự án 10 (Mã CTMTQG 00521, khoản 338, nguồn SN kinh tế năm 2023)	3.000.000		0%	
	Tiểu dự án 3, dự án 10 (Mã CTMTQG 00521, khoản 338, nguồn dự phòng NS năm 2022)	1.000.000		0%	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Tiểu dự án 1, dự án 10 (Mã CTMTQG 00521, khoản 171, nguồn TW bổ sung có mục tiêu năm 2022)	157.042		0%	
	Tiểu dự án 2, dự án 10 (Mã CTMTQG 00521, khoản 171, nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu)	51.000.000		0%	
5	Hỗ trợ Tết	9.000.000	9.000.000	100%	

Phụ trách kế toán



Bùi Thị Minh Thạnh

Gia Lai, ngày 03 tháng 4 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Ngọc Hùng

